

Số: 696/TB-UBND

Phú Nghĩa, ngày 10 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai dự thảo Phương án sắp xếp thôn, Danh sách cử tri đại diện hộ phục vụ công tác lấy ý kiến nhân dân về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô năm 2024;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của HĐND thành phố Hà Nội quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/ĐU ngày 27/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Nghĩa về lãnh đạo, chỉ đạo công tác sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Phú Nghĩa thông báo niêm yết công khai dự thảo Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã để Nhân dân biết, tham gia ý kiến như sau:

1. Nội dung niêm yết công khai

- Dự thảo Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa.
- Danh sách cử tri đại diện hộ gia đình.

2. Hình thức niêm yết

- Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Phú Nghĩa.
- Niêm yết tại Nhà văn hóa các thôn thuộc diện sắp xếp.
- Thông báo trên trang thông tin điện tử xã, trên hệ thống truyền thanh xã.

3. Thời gian niêm yết

Từ ngày 10/6/2026 đến 17 giờ 00 phút, ngày 17/6/2026.

4. Tiếp nhận ý kiến góp ý

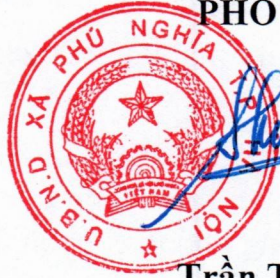
Trong thời gian niêm yết, các cơ quan, tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn xã có ý kiến tham gia đối với dự thảo Phương án gửi về UBND xã Phú Nghĩa (qua Phòng Văn hóa - Xã hội, trực tiếp đồng chí Trương Thị Thủy - ĐT: 0389896078) để tổng hợp, hoàn thiện Phương án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân xã Phú Nghĩa đề nghị các thôn thông báo rộng rãi để Nhân dân biết, nghiên cứu và tham gia ý kiến theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp (để tuyên truyền);
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Thu Hằng

Số: /PA-UBND

Phú Nghĩa, ngày tháng 6 năm 2026



PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội

(trích từ Đề án, phục vụ công tác lấy ý kiến Nhân dân)

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, không phải là cấp hành chính; là nơi trực tiếp tổ chức sinh hoạt cộng đồng, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh, trật tự và thực hiện các phong trào thi đua tại địa bàn dân cư.

Sau khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một số thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa có quy mô nhỏ, chưa phù hợp với tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định mới.

Việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa là cần thiết nhằm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, bảo đảm phù hợp với quy mô số hộ, dân số, ranh giới, hạ tầng, truyền thống cộng đồng và yêu cầu quản trị cơ sở trong giai đoạn mới.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Thủ đô năm 2024;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

9. Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của HĐND thành phố Hà Nội quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

10. Nghị quyết số 39-NQ/ĐU ngày 27/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Nghĩa về lãnh đạo, chỉ đạo công tác sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa năm 2026.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp tiêu chuẩn, điều kiện tổ chức theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, phù hợp quy mô dân cư, ranh giới, hạ tầng, truyền thống cộng đồng và yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; tạo thuận lợi trong tuyên truyền, vận động Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh và chuyển đổi số ở cơ sở.

2. Yêu cầu

Bám sát quy định của pháp luật, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và tình hình thực tiễn của xã; bảo đảm công khai, dân chủ, thận trọng, có sự đồng thuận của Nhân dân.

Gắn sắp xếp thôn với phương án bố trí, kiện toàn người hoạt động không chuyên trách; giải quyết chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia theo quy định; không để phát sinh khiếu nại, kiến nghị phức tạp.

IV. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Việc sắp xếp thôn được thực hiện căn cứ vào hiện trạng tổ chức cộng đồng dân cư, quy mô số hộ, dân số, ranh giới, điều kiện hạ tầng và yêu cầu quản lý thực tế; không mặc định loại hình thôn theo tên gọi đơn vị hành chính là xã.

2. Đối chiếu tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình trên địa bàn xã, phải thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: **thôn phải có từ 500 hộ gia đình trở lên.**

3. Việc sắp xếp thôn là sắp xếp tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, không làm thay đổi địa giới hành chính xã; không làm thay đổi thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND xã; không làm phát sinh thủ tục bắt buộc điều chỉnh giấy tờ của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Ưu tiên sáp nhập các thôn liền kề, có ranh giới tiếp giáp, giao thông thuận lợi, dân cư có sự gắn kết về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, sinh hoạt cộng đồng.

5. Không sắp xếp cơ học đối với địa bàn có yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, làng nghề, an ninh trật tự hoặc bị chia cắt bởi sông, hồ,

đường giao thông lớn, khu công nghiệp, nếu việc sắp xếp làm giảm hiệu quả quản lý và tự quản cộng đồng.

6. Tên gọi thôn sau sắp xếp phải ngắn gọn, dễ nhớ, phù hợp truyền thống lịch sử, văn hóa, địa danh, không trùng lặp trong cùng xã, không gây nhầm lẫn trong quản lý; việc giữ tên gọi bằng số thứ tự đối với địa bàn đã ổn định cần được thuyết minh rõ để tránh xáo trộn không cần thiết.

7. Việc sắp xếp phải lấy ý kiến Nhân dân tại thôn chịu tác động trực tiếp; kết quả lấy ý kiến phải được tổng hợp đầy đủ, công khai, tiếp thu, giải trình rõ ràng.

8. Các thôn sau sắp xếp sẽ thành lập tổ chức Đảng và đoàn thể tương ứng gắn với bố trí người hoạt động không chuyên trách đảm bảo đúng quy định.

V. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG THÔN

1. Khái quát đặc điểm địa bàn

Xã Phú Nghĩa nằm ở phía Tây Nam Thủ đô Hà Nội, cách trung tâm Hà Nội hơn 30 km: Phía Bắc giáp xã Kiều Phú, Phú Cát và Hưng Đạo, phía Nam giáp xã Quảng Bị, Trần Phú, phía Tây giáp xã Xuân Mai, phía Đông giáp phường Chương Mỹ. Xã có diện tích tự nhiên 40,25km² km², dân số 71.701 người (*trong đó 212 người tạm trú*), 15156 hộ gia đình (*trong đó có 80 hộ tạm trú*), phân ở 36 thôn; là vùng đất có bề dày lịch sử và truyền thống văn hóa, cách mạng; nằm ở vành đai phát triển công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ phía Tây Thành phố, là vùng chuyển tiếp giữa đô thị và nông thôn, có đặc điểm từ đồng bằng lẫn bán sơn địa, địa hình đa dạng với đồng ruộng, đồi gò thấp, có sông Tích, sông Bùi chảy qua, Quốc lộ 6 đi qua, 01 khu công nghiệp, 02 cụm công nghiệp, thuận lợi kết nối với các đô thị vệ tinh và khu vực lân cận, tạo điều kiện liên kết vùng, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Hiện trạng số lượng, quy mô

TT	Tên thôn	Số hộ	Dân số	Diện tích (km ²)	Định hướng	Ghi chú
1	Đông Trữ	675	3073	1,54	Giữ nguyên	5 hộ tạm trú
2	Nghĩa Hào	568	2424	0,90	Giữ nguyên	20 hộ tạm trú
3	Khê Than	186	777	0,54	Sáp nhập	5 hộ tạm trú
4	Quan Châm	267	1212	0,56	Sáp nhập	10 hộ tạm trú
5	Phú Hữu 1	231	1125	0,69	Sáp nhập	6 hộ tạm trú
6	Phú Hữu 2	243	1010	0,65	Sáp nhập	6 hộ tạm trú
7	Phú Vinh	862	3804	1,90	Giữ nguyên	18 hộ tạm trú
8	Đồi 1	324	1608	0,50	Sáp nhập	0 hộ tạm trú
9	Đồi 2	574	2863	1,0	Giữ nguyên	1 hộ tạm trú
10	Đồi 3	401	1987	0,71	Sáp nhập	0 hộ tạm trú
11	Lũng Vị	440	2122	1,23	Sáp nhập	0 hộ tạm trú

TT	Tên thôn	Số hộ	Dân số	Diện tích (km ²)	Định hướng	Ghi chú
12	Yên Kiện Làng	414	1966	1,61	Sáp nhập	0 hộ hộ tạm trú
13	Đông Cự Làng	460	2259	1,41	Sáp nhập	0 hộ tạm trú
14	Nhật Tiến	505	2282	0,93	Giữ nguyên	8 hộ tạm trú
15	Yên Trường 1	852	3997	1,69	Sáp nhập	4 hộ tạm trú
16	Yên Trường 2	501	2343	1,04	Giữ nguyên	3 hộ tạm trú
17	Tân Yên	98	458	0,48	Sáp nhập	2 hộ tạm trú
18	Phù Yên	925	4356	1,90	Giữ nguyên	8 hộ tạm trú
19	Trung Cao 1	879	4633	2,29	Giữ nguyên	15 hộ tạm trú
20	Trung Cao 2	537	2255	1,48	Giữ nguyên	5 hộ tạm trú
21	Chi Nê	880	4311	2,11	Sáp nhập	6 hộ tạm trú
22	Tinh Mỹ	166	831	0,74	Sáp nhập	1 hộ tạm trú
23	Trung Hoàng	597	2592	1,83	Sáp nhập	0 hộ tạm trú
24	Kim Nê	308	1564	0,97	Sáp nhập	1 hộ tạm trú
25	Thanh Nê	440	1834	1,31	Sáp nhập	2 hộ tạm trú
26	Đồi Chè	199	887	0,60	Sáp nhập	3 hộ tạm trú
27	Tiến Phói	190	992	0,60	Sáp nhập	2 hộ tạm trú
28	Lương Sơn	402	1983	1,64	Sáp nhập	1 hộ tạm trú
29	An Sơn	160	804	0,60	Sáp nhập	2 hộ tạm trú
30	Quyết Thượng	222	1126	0,77	Sáp nhập	4 hộ tạm trú
31	Đông Cự Đồi	251	1360	0,86	Sáp nhập	9 hộ tạm trú
32	Yên Kiện Đồi	305	1495	0,70	Sáp nhập	8 hộ tạm trú
33	Thanh Trì	228	1202	0,50	Sáp nhập	2 hộ tạm trú
34	Phố Gót	206	998	0,12	Sáp nhập	6 hộ tạm trú
35	Xóm Đông	158	789	0,57	Sáp nhập	0 hộ tạm trú
36	Quyết Hạ	502	2379	1,77	Giữ nguyên	5 hộ tạm trú

VI. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Tổng hợp phương án chung

Nội dung	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Tăng/giảm
Tổng số thôn	36	21	(-15)
Số người hoạt động không chuyên trách ở thôn	79	92	(+13)
Số chi bộ	36	21	(-15)
Số Ban công tác Mặt trận	36	21	(-15)

2. Phương án sáp nhập

TT	Tên thôn sau sáp xếp	Nội dung sáp xếp	Số hộ	Dân số (người)	Diện tích (km ²)	Dự kiến Nhà văn hóa
1	Phú Khê	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Khê Than, thôn Quan Châm, thôn Phú Hữu 1 và thôn Phú Hữu 2	927	4124	2,44	NVH thôn Quan Châm (cũ).
2	Phương Hải	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Đồi 1 với thôn Đồi 3	725	3595	1,21	NVH thôn Đồi 1 (cũ).
3	Đông Yên	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Đông Cựu Làng với phần lớn diện tích và dân số của thôn Yên Kiện Làng (trừ xóm Trại Rót)	790	3889	2,61	NVH thôn Đông Cựu Làng (cũ).
4	Lũng Vị	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Lũng Vị với một phần nhỏ diện tích và dân số thuộc thôn Yên Kiện Làng (xóm Trại Rót)	524	2458	1,64	NVH thôn Lũng Vị (cũ).
5	Yên Trường 1	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Yên Trường 1 với thôn Tân Yên	950	4455	2,16	NVH thôn Yên Trường 1 (cũ).
6	Chi Nê	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Chi Nê với thôn Tinh Mỹ	1046	5142	2,83	NVH thôn Chi Nê (cũ).
7	Thanh Tiến	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Thanh Nê với thôn Tiến Phối và thôn Đồi Chè	829	3713	2,5	NVH thôn Thanh Nê (cũ).
8	Kim Trung	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Trung Hoàng với thôn Kim Nê	905	4156	2,80	NVH thôn Trung Hoàng (cũ).
9	Lương Sơn	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Lương Sơn với An Sơn và Quyết Thượng	784	3913	3,01	NVH thôn Lương Sơn (cũ).
10	Đông Yên Đồi	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Đông Cựu Đồi với thôn Yên Kiện Đồi	556	2855	1,55	NVH thôn Đông Cựu Đồi (cũ).
11	Thanh Trì	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số thôn Thanh Trì với Phố Gót và Xóm Đông	592	2989	1,19	NVH thôn Thanh Trì (cũ)

2. Phương án giữ nguyên

Giữ nguyên 10 thôn đủ tiêu chuẩn theo Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và đang hoạt động ổn định.

TT	Tên thôn	Loại hình	Số hộ	Dân số	Lý do giữ nguyên
1	Đông Trữ	Thôn	675	3073	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
2	Nghĩa Hào	Thôn	568	2424	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
3	Phú Vinh	Thôn	862	3804	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
4	Đồi 2	Thôn	574	2863	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
5	Nhật Tiến	Thôn	505	2282	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
6	Yên Trường 2	Thôn	501	2343	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
7	Phù Yên	Thôn	925	4356	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
8	Trung Cao 1	Thôn	879	4633	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
9	Trung Cao 2	Thôn	537	2255	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
10	Quyết Hạ	Thôn	502	2379	Đủ tiêu chuẩn theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP

VII. TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN

1. Đối tượng, nội dung và hình thức lấy ý kiến

- Đối tượng: Việc lấy ý kiến được thực hiện đối với cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn chịu tác động trực tiếp của phương án sắp xếp, **gồm 26 thôn**: Khê Than, Quan Châm, Phú Hữu 1, Phú Hữu 2; Đồi 1, Đồi 3, Yên Kiện Làng, Đông Cự Làng; Lũng Vị; Yên Trường 1, Tân Yên; Chi Nê, Tinh Mỹ; Tiến Phối, Đồi Chè, Thanh Nê, Trung Hoàng, Kim Nê; Lương Sơn, An Sơn, Quyết Thượng, Yên Kiện Đồi, Đông Cự Đồi, Phố Gót, Thanh Trì và Xóm Đông.

- Nội dung lấy ý kiến gồm phương án sắp xếp; tên gọi, ranh giới; phương án sử dụng nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; phương án kiện toàn người hoạt động không chuyên trách và các kiến nghị khác của Nhân dân.

- Hình thức: Phát phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình.

2. Hồ sơ chứng minh việc lấy ý kiến

- Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân;
- Tài liệu tóm tắt phương án sắp xếp;
- Danh sách cử tri đại diện hộ gia đình thuộc địa bàn chịu tác động;
- Phiếu lấy ý kiến hoặc biên bản hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình;
- Biên bản kiểm phiếu/tổng hợp phiếu lấy ý kiến;
- Bảng tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân;
- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân, nhất là các ý kiến không đồng ý hoặc kiến nghị khác;

- Tài liệu công khai kết quả lấy ý kiến tại địa bàn dân cư

VIII. PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ SAU SẮP XẾP

1. Kiến toàn tổ chức đảng, Mặt trận và các chi hội đoàn thể

Đảng ủy xã chỉ đạo rà soát, kiến toàn chi bộ tại các thôn sau sắp xếp; bảo đảm tổ chức đảng phù hợp với địa bàn dân cư mới, không làm gián đoạn công tác lãnh đạo ở cơ sở. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xã rà soát, kiến toàn Ban công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn sau sắp xếp theo quy định, phù hợp điều lệ của từng tổ chức.

2. Phương án người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Phương án nhân sự phải xử lý rõ 03 nhóm: người tiếp tục bố trí sau sắp xếp; người thôi tham gia do giảm đầu mối; người có nguyện vọng tiếp tục tham gia nhưng không còn vị trí phù hợp. Việc bố trí phải căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín, năng lực, kinh nghiệm, sự am hiểu địa bàn và yêu cầu kiêm nhiệm phù hợp; bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy trình lựa chọn, bầu cử hoặc công nhận theo quy định. Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp phải phù hợp Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của HĐND Thành phố và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

IX. THẨM QUYỀN, HỒ SƠ VÀ TRÌNH TỰ TRÌNH QUYẾT ĐỊNH

UBND xã xây dựng Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại các thôn chịu tác động trực tiếp; báo cáo Đảng ủy xã; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hoàn thiện hồ sơ; trình HĐND xã xem xét, quyết định.

X. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Giai đoạn	Thời gian dự kiến	Nội dung chủ yếu	Cơ quan chủ trì/phối hợp
Rà soát, xây dựng phương án	Xong trước ngày 02/6/2026	Rà soát số liệu, ranh giới, dân cư, nhân sự, cơ sở vật chất; xây dựng dự thảo Đề án	UBND xã; phòng VHXX được phân công làm đầu mối
Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã	Xong trước ngày 09/6/2026	Xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy về phương án sắp xếp	UBND xã; phòng VHXX được phân công làm đầu mối
Tổ chức các hội nghị, công khai phương án sắp xếp	Xong trước ngày 10/6/2026	Triển khai kế hoạch, thông qua phương án, quyết định thành lập các tổ lấy ý kiến Nhân dân	Ban Chi đạo xã, Tổ giúp việc; các thôn
Lấy ý kiến Nhân dân	Xong trước ngày 18/6/2026	Phát phiếu; tổng hợp, tiếp thu, giải trình, công khai	UBND xã; MTTQ; các thôn
Hoàn thiện Đề án	Xong trước ngày	Tiếp thu ý kiến của Nhân dân,	UBND xã; phòng

Giai đoạn	Thời gian dự kiến	Nội dung chủ yếu	Cơ quan chủ trì/phối hợp
	19/6/2026	hoàn thiện đề án, hồ sơ, tờ trình	VHXH
Kỳ họp HĐND xã	Xong trước ngày 26/6/2026	Trình kỳ họp HĐND xã xem xét, quyết định	UBND xã; Văn phòng HĐND và UBND
Tổ chức thực hiện	Xong trước ngày 30/6/2026	Công bố nghị quyết; kiện toàn tổ chức, nhân sự; bàn giao hồ sơ, tài sản; cập nhật dữ liệu	UBND xã và các cơ quan liên quan

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng phương án sắp xếp thôn; tổ chức rà soát hiện trạng, số liệu dân cư, số hộ, ranh giới, thiết chế văn hóa, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; tổ chức việc lấy ý kiến Nhân dân, tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến; hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền; tổ chức công bố, triển khai thực hiện sau khi Nghị quyết được thông qua.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu chương trình, hồ sơ trình HĐND xã; rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày tờ trình, dự thảo nghị quyết, phụ lục kèm nghị quyết; phối hợp chuẩn bị kỳ họp, công bố, lưu trữ hồ sơ, theo dõi tiến độ thực hiện nghị quyết sau khi được thông qua.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp rà soát ranh giới thôn; lập sơ đồ, bản đồ hiện trạng và phương án ranh giới sau sắp xếp; đánh giá sự phù hợp về giao thông, hạ tầng kỹ thuật, khu dân cư, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; tham mưu phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công, thiết chế văn hóa, hạ tầng kỹ thuật có liên quan sau sắp xếp.

4. Công an xã

Phối hợp rà soát số hộ, dân số, biến động dân cư, địa bàn quản lý, tình hình an ninh trật tự; đánh giá tác động của phương án sắp xếp đến công tác quản lý dân cư, phòng cháy, chữa cháy, an ninh cơ sở, trật tự đô thị, trật tự công cộng; tham gia ý kiến đối với phương án ranh giới thôn sau sắp xếp.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân; tham gia tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình; giám sát việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tổng hợp tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân để UBND xã tiếp thu, giải trình.

6. Các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận với phương án sắp xếp; rà soát, kiện toàn chi hội, chi đoàn ở thôn sau sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với địa bàn dân cư mới.

7. Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận ở thôn

Phối hợp cung cấp số liệu, danh sách hộ gia đình, tình hình dân cư, cơ sở vật chất, thiết chế cộng đồng; tham gia tổ chức hội nghị hoặc phát phiếu lấy ý kiến Nhân dân; tuyên truyền, giải thích để Nhân dân hiểu rõ mục đích, yêu cầu của việc sắp xếp; thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, tài liệu, công việc sau khi phương án được cấp có thẩm quyền quyết định.

Trên đây dự thảo phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội (Nội dung dự thảo Phương án trích từ dự thảo Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội)/.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử của xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Sỹ